PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 36/2013/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH
Chính sách hỗ trợ gạo cho học sinh tại các trường ở khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ về công tác dân tộc;

Thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 08 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định chính sách hỗ trợ gạo cho học sinh tại các trường ở khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quyết định này quy định về chính sách hỗ trợ gạo đối với:

1. Học sinh tiểu học và trung học cơ sở đang học tại các trường phổ thông dân tộc bán trú; học sinh bán trú đang học tại các trường tiểu học và trung học cơ sở công lập ở khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

2. Học sinh là người dân tộc thiểu số có bố, mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp có hộ khẩu thường trú tại xã, thôn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, không hưởng chế độ nội trú, có nhà ở xa trường hoặc địa hình cách trở không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày đang học tại các trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học công lập.

Điều 2. Mức hỗ trợ

Học sinh thuộc đối tượng quy định tại Điều 1 được hưởng hỗ trợ 15 kg gạo/1 tháng/học sinh và được hưởng không quá 9 tháng/năm học/học sinh.

Nguồn gạo hỗ trợ từ nguồn gạo dự trữ quốc gia.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Tài chính:

a) Trình cấp có thẩm quyền bảo đảm kinh phí để mua bù số lượng gạo đã xuất cấp và cung ứng đủ gạo cho các địa phương thực hiện chính sách theo quy định tại Quyết định này;

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo và các Bộ, ngành có liên quan hướng dẫn về phương thức, thời gian, quy trình và chi phí vận chuyển cấp phát gạo cho các địa phương;

c) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí mua và vận chuyển, cấp phát gạo cho các địa phương.

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo:

a) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Dân tộc hướng dẫn về tiêu chuẩn, điều kiện học sinh thuộc đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ gạo theo quy định tại Quyết định này;

b) Kiểm tra, đánh giá, tổng hợp tình hình thực hiện Quyết định này, hàng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Rà soát, phê duyệt và chịu trách nhiệm về số liệu báo cáo số lượng học sinh thuộc diện được hưởng chính sách hỗ trợ gạo theo quy định tại Quyết định này gửi Bộ Tài chính trước ngày 30 tháng 6 hàng năm để làm cơ sở cho việc xây dựng dự toán kinh phí và thực hiện chính sách;

b) Chỉ đạo các cơ quan chức năng thường xuyên kiểm tra đảm bảo việc thực hiện chính sách đúng đối tượng, không để xảy ra thất thoát, tiêu cực, hàng năm báo cáo kết quả thực hiện cho Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2013.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Vũ Văn Ninh